

Số: 942 /QĐ-UBND

Huế, ngày 09 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và
cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến nông trực thuộc
Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về khuyến nông;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Huế về việc thành lập và tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố;

Căn cứ Quyết định số 19/2025/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Huế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 884/TTr-SNV ngày 28 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

Trung tâm Khuyến nông (trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Giống và Trung tâm Khuyến nông, sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, thực hiện các hoạt động khuyến nông, công tác giống của các lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và các dịch vụ nông nghiệp trên địa bàn thành phố nhằm phục vụ công tác quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Trung tâm Khuyến nông chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, số lượng người làm việc và toàn bộ hoạt động của Sở Nông nghiệp và Môi trường, đồng thời, chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của các cơ quan có thẩm quyền.

Trung tâm Khuyến nông có tư cách pháp nhân, có trụ sở, tài khoản và con dấu riêng để hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Đề xuất với Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường về chính sách, chiến lược, kế hoạch phát triển dài hạn, 05 năm và hàng năm, các chương trình, dự án các văn bản quy phạm pháp luật về khuyến nông trên địa bàn.

2. Xây dựng, trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chương trình, kế hoạch, dự án, đề án khuyến nông tại địa phương. Tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, lưu giữ, sản xuất thử nghiệm, nhân giống và chuyển giao công nghệ giống nông, lâm nghiệp và thủy sản theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và quy định pháp luật.

4. Ký hợp đồng khuyến nông với các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện một số chương trình, dự án, nhiệm vụ khuyến nông theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

6. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chương trình, dự án khuyến nông theo quy định của pháp luật.

7. Hướng dẫn về nội dung, phương pháp hoạt động khuyến nông cho các cơ quan, đơn vị tham gia hoạt động khuyến nông.

8. Chủ trì xây dựng chương trình, tài liệu hướng dẫn khuyến nông; tổ chức tập huấn kỹ thuật, nghiệp vụ cho cán bộ, cộng tác viên khuyến nông các cấp và nông dân theo quy định của pháp luật.

9. Tổ chức hoạt động thông tin tuyên truyền về khuyến nông theo quy định của pháp luật.

10. Tổ chức và tham gia tổ chức các hội thi, hội thảo, hội chợ, triển lãm, diễn đàn, tham quan học tập, trao đổi kinh nghiệm về khuyến nông.

11. Tư vấn và cung cấp dịch vụ khuyến nông theo quy định của pháp luật.

12. Tham gia đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và quy định pháp luật.

13. Phối hợp với các tổ chức trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan ban ngành, các địa phương trong công tác chỉ đạo sản xuất, bảo vệ sản xuất, phòng chống dịch bệnh, thiên tai trên địa bàn.

14. Quản lý và sử dụng quỹ hoạt động khuyến nông (nếu có) theo quy định của pháp luật.

15. Thực hiện hợp tác quốc tế về khuyến nông theo quy định của pháp luật.

16. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, số lượng người làm việc, tài chính, tài sản và nguồn lực khác được giao theo phân cấp của Sở Nông nghiệp và Môi trường và quy định của pháp luật.

17. Trình Sở Nông nghiệp và Môi trường dự toán ngân sách hàng năm và chịu trách nhiệm quyết toán các nguồn tài chính do Trung tâm trực tiếp quản lý; quản lý và chịu trách nhiệm về tài sản của nhà nước giao cho Trung tâm theo phân cấp của Giám đốc Sở và quy định của pháp luật.

18. Chấp hành sự quản lý, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; thực hiện nghĩa vụ tài chính và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

19. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm gồm Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

a) Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm và là người đại diện theo pháp luật của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm;

b) Phó Giám đốc Trung tâm phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Trung tâm phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm về kết quả công tác được giao; thay mặt Giám đốc Trung tâm giải quyết các công việc của Trung tâm khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt theo sự phân công.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Các đơn vị chuyên môn, nghiệp vụ:

- Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- Phòng Kỹ thuật nông, lâm nghiệp;
- Phòng Kỹ thuật thủy sản;
- Phòng Kỹ thuật giống;
- Trại Thực nghiệm và chuyển giao kỹ thuật.

3. Việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, đơn vị chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm thực hiện theo quy định hiện hành và phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố; việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc Trung tâm thực hiện theo phân cấp của Sở Nông nghiệp và Môi trường và quy định pháp luật hiện hành.

Điều 4. Số lượng người làm việc và cơ chế tài chính

1. Số lượng người làm việc:

Số lượng người làm việc hằng năm thực hiện trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ và khối lượng công việc được giao. Trại Thực nghiệm và chuyển giao kỹ thuật không phải là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Trung tâm Khuyến nông và không làm phát sinh thêm số lượng người làm việc.

Hằng năm, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức của Trung tâm Khuyến nông được cấp có thẩm quyền phê duyệt, lãnh đạo Trung tâm Khuyến nông có trách nhiệm xây dựng Đề án vị trí việc làm hoặc điều chỉnh Đề án vị trí việc làm (nếu có) theo quy định của pháp luật.

Việc tuyển dụng, sử dụng, bố trí viên chức và người lao động thực hiện theo quy định của pháp luật, quy định của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về phân cấp quản lý công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức.

2. Cơ chế tài chính:

Thực hiện cơ chế tài chính áp dụng đối với loại hình đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm: chỉ đạo rà soát, hoàn thiện bản mô tả công việc và khung năng lực theo danh mục vị trí việc làm, hạng chức danh nghề nghiệp gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung theo quy định; chỉ đạo Trung tâm xây dựng phương án tự chủ về tài chính, gửi Sở Tài chính có ý kiến, trên cơ sở ý kiến của Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt theo quy định; thực hiện bố trí, sắp xếp viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền theo phân cấp quản lý và quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Các Sở: Nội vụ, Tài chính và các cơ quan liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao có trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn tổ chức thực hiện Quyết định này đảm bảo quy định.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ các Quyết định sau đây của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế:

1. Quyết định số 2914/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2024 về việc tổ chức lại Trung tâm Khuyến nông trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
2. Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2024 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến nông trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
3. Quyết định số 2916/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2024 về việc tổ chức lại Trung tâm Giống trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
4. Quyết định số 2917/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2024 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Giống trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Ban Thường vụ Đảng ủy UBND thành phố (b/c);
- UBND thành phố: CT, các PCT;
- VP UBND thành phố: CVP, các PCVP;
- Trung tâm Khuyến nông;
- Công Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT, NVTC.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Phương